

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Thông tư số 24/2024/TT-BCT ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2024, được sửa đổi, bổ sung bởi:

1. Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025;

2. Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026.

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 105/2024/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01 tháng 8 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

Thực hiện Hiệp định quá cảnh hàng hóa giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ngày 26 tháng 12 năm 2013;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu;



Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

1.¹ (được bãi bỏ)

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

“Điều 11. Gia hạn thời gian quá cảnh hàng hóa

1. Việc gia hạn thời gian quá cảnh hàng hóa do cơ quan cấp phép xem xét giải quyết đối với hàng hóa quá cảnh theo giấy phép và do cơ quan Hải quan xem xét giải quyết đối với hàng hóa quá cảnh không theo giấy phép theo quy định của pháp luật. Mỗi lần gia hạn không quá 30 (ba mươi) ngày và tối đa không quá 03 (ba) lần gia hạn.

2. Đối với hàng hóa được lưu kho bãi tại Việt Nam hoặc bị hư hỏng, tổn thất hoặc phương tiện vận tải chở hàng quá cảnh bị hư hỏng trong thời gian quá cảnh cần phải có thêm thời gian để lưu kho bãi, khắc phục hư hỏng, tổn thất thì thời gian quá cảnh được gia hạn tương ứng với thời gian cần thiết để thực hiện các công việc đó.”

3.² (được bãi bỏ)

4.³ (được bãi bỏ)

Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số từ, cụm từ, Điều, Phụ lục của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

1. Thay thế cụm từ “Phụ lục 1A” bằng cụm từ “Phụ lục IA” tại khoản 1 và khoản 4 Điều 3.

¹ Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của Thông tư số 26/2026/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026.

² Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của Thông tư số 26/2026/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026.

³ Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của Thông tư số 26/2026/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026.

2. Thay thế Phụ lục IA, Phụ lục IB, Phụ lục IIA, Phụ lục IIB và Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 27/2014/TT-BCT bằng Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III, Phụ lục IV, Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Thay thế từ “Khoản” bằng từ “khoản” tại các Điều và các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 27/2014/TT-BCT.

4.⁴ (được bãi bỏ)

5. Bỏ cụm từ “gia hạn” tại Điều 1, tiêu đề Chương II.

6. Bãi bỏ Điều 4, Phụ lục IIIA, Phụ lục IIIB, Phụ lục IIIC, Phụ lục IVA, Phụ lục IVB, Phụ lục IVC.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 12 năm 2024./.

BỘ CÔNG THƯƠNG

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Số: **46** /VBHN-BCT

Hà Nội, ngày **04** tháng **6** năm 2026

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo);
- Bộ Tư pháp (để theo dõi);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Báo Công Thương (để đăng website BCT);
- Vụ Pháp chế (để đăng CSDLQG về PL);
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Sinh Nhật Tân

⁴ Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của Thông tư số 26/2026/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026.

PHỤ LỤC I
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP QUÁ CẢNH HÀNG HÓA
(Thay thế Phụ lục I kèm theo Thông tư số 24/2024/TT-BCT)
TÊN CHỦ HÀNG

Số, ký hiệu của văn bản , ngày.... tháng năm 20

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP QUÁ CẢNH HÀNG HÓA

Kính gửi: [Cơ quan cấp phép]

- Thực hiện Hiệp định quá cảnh hàng hóa giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ngày 26 tháng 12 năm 2013;

- Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Thông tư số 24/2024/TT-BCT ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

I. Chủ hàng: *(ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại, fax, e-mail)*

Đề nghị [Cơ quan cấp phép] cấp giấy phép quá cảnh hàng hóa theo các nội dung sau đây:

1. Hàng hóa quá cảnh:

STT	Tên hàng	Mã HS	Đơn vị tính	Số lượng	Trị giá	Bao bì và ký mã hiệu	Ghi chú
1
2

2. Cửa khẩu nhập hàng:

3. Cửa khẩu xuất hàng:

3. Tuyến đường vận chuyển:

⁵ Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 24/2024/TT-BCT được thay thế bằng Mẫu số 10 Phần II Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 26/2026/TT-BCT theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Thông tư số 26/2026/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026.

4. Phương tiện vận chuyển:

5. Thời gian dự kiến quá cảnh:

(Từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm)

II. Người chuyên chở: (Nếu chủ hàng tự vận chuyển thì ghi "tự vận chuyển". Nếu ký hợp đồng vận chuyển với doanh nghiệp Việt Nam hoặc doanh nghiệp nước thứ 3 thì ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại và số fax, e-mail của doanh nghiệp vận chuyển).

III. Địa chỉ nhận giấy phép (của chủ hàng):.....

Kèm theo Đơn này là Hợp đồng vận chuyển hàng hóa quá cảnh (trong trường hợp chủ hàng ký hợp đồng vận chuyển với doanh nghiệp Việt Nam hoặc doanh nghiệp nước thứ 3 được nêu ở mục II Phụ lục này).

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Chữ ký của người đại diện theo pháp luật, dấu của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

*** Lưu ý:**

- Mẫu này dùng cho hàng hóa quá cảnh quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 3 của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương

- Nếu văn bản có từ 02 tờ trở lên thì phải đóng dấu giáp lai.

PHỤ LỤC II
MẪU GIẤY PHÉP QUÁ CẢNH HÀNG HÓA
(Thay thế Phụ lục II kèm theo Thông tư số 24/2024/TT-BCT)

[Cơ quan cấp phép] **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....-....
V/v cho phép quá cảnh
hàng hóa

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: (chủ hàng hóa quá cảnh Campuchia)

- Thực hiện Hiệp định quá cảnh hàng hóa giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ngày 26 tháng 12 năm 2013;

- Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Thông tư 24/2024/TT-BCT ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Xét Đơn đề nghị cho phép quá cảnh hàng hóa của (*ghi rõ tên, địa chỉ chủ hàng quá cảnh Campuchia*) và văn bản đề nghị của Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia ngày ... tháng ... năm...,

[Cơ quan cấp phép] cho phép (chủ hàng quá cảnh Campuchia) quá cảnh hàng hóa theo các quy định sau đây:

1. Hàng quá cảnh:

STT	Tên hàng	Mã HS	Đơn vị tính	Số lượng	Trị giá	Bao bì và ký mã hiệu	Ghi chú
1

⁶ Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 24/2024/TT-BCT được thay thế bằng Mẫu số 11 Phần II Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 26/2026/TT-BCT theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Thông tư số 26/2026/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026.

2
---	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------

2. Cửa khẩu nhập hàng:

3. Cửa khẩu xuất hàng:

4. Phương tiện vận chuyên:

5. Người chuyên chở: *(Nếu chủ hàng tự vận chuyên thì ghi "tự vận chuyên". Nếu ký hợp đồng vận chuyên với doanh nghiệp Việt Nam hoặc doanh nghiệp nước thứ 3 thì ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại và số fax, e-mail của doanh nghiệp vận chuyên).*

6. Văn bản này có hiệu lực đến ngày ... tháng ... năm 20 ...

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Hải quan - Bộ Tài chính;
- Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương;
- Lưu: VT,

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

*(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu của cơ quan, tổ chức)*

Họ và tên

* **Lưu ý:** Mẫu này dùng cho hàng hóa quá cảnh quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 3 của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

PHỤ LỤC III
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP QUÁ CẢNH HÀNG HÓA
(Thay thế Phụ lục III kèm theo Thông tư số 24/2024/TT-BCT)

TÊN CHỦ HÀNG

Số, ký hiệu của văn bản

....., ngày.... tháng năm 20

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP QUÁ CẢNH HÀNG HÓA**Kính gửi: [Cơ quan cấp phép]**

- Thực hiện Hiệp định quá cảnh hàng hóa giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ngày 26 tháng 12 năm 2013;

- Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Thông tư số 24/2024/TT-BCT ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

I. Chủ hàng: *(ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại, fax, e-mail)*

Đề nghị [Cơ quan cấp phép] cấp giấy phép quá cảnh hàng hóa theo các nội dung sau đây:

1. Hàng hóa quá cảnh:

STT	Tên hàng	Mã HS	Đơn vị tính	Số lượng	Trị giá	Bao bì và ký mã hiệu	Ghi chú
1
2

2. Cửa khẩu nhập hàng:

3. Cửa khẩu xuất hàng:

⁷ Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 24/2024/TT-BCT được thay thế bằng Mẫu số 12 Phần II Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 26/2026/TT-BCT theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Thông tư số 26/2026/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026.

4. Tuyến đường vận chuyển:

5. Phương tiện vận chuyển:

6. Thời gian dự kiến quá cảnh:

II. Người chuyên chở: *(Nếu chủ hàng tự vận chuyển thì ghi "tự vận chuyển". Nếu ký hợp đồng vận chuyển với doanh nghiệp Việt Nam hoặc doanh nghiệp nước thứ 3 thì ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại và số fax, e-mail của doanh nghiệp vận chuyển).*

III. Địa chỉ nhận giấy phép (của chủ hàng):

Kèm theo Đơn này là Hợp đồng vận chuyển hàng hóa quá cảnh *(trong trường hợp chủ hàng ký hợp đồng vận chuyển với doanh nghiệp Việt Nam hoặc doanh nghiệp nước thứ 3 được nêu ở mục II Phụ lục này).*

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

*(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu của cơ quan, tổ chức)*

Họ và tên

*** Lưu ý:**

- Mẫu này dùng cho hàng hóa quá cảnh quy định tại khoản 2 Điều 3 của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Nếu văn bản có từ 02 tờ trở lên thì phải đóng dấu giáp lai.

STT	Tên hàng	Mã HS	Đơn vị tính	Số lượng	Trị giá	Bao bì và ký mã hiệu	Ghi chú
1
2

2. Cửa khẩu nhập hàng:

3. Cửa khẩu xuất hàng:

4. Phương tiện vận chuyển:

5. Người chuyên chở: *(Nếu chủ hàng tự vận chuyển thì ghi "tự vận chuyển". Nếu ký hợp đồng vận chuyển với doanh nghiệp Việt Nam hoặc doanh nghiệp nước thứ 3 thì ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại và số fax, e-mail của doanh nghiệp vận chuyển).*

6. Văn bản này có hiệu lực đến ngày ... tháng .. năm 20 ...

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Hải quan - Bộ Tài chính;
- Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương;
- Lưu: VT.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

*(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu của cơ quan, tổ chức)*

Họ và tên

* **Lưu ý:** *Mẫu này dùng cho hàng hóa quá cảnh quy định tại khoản 2, Điều 3 của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.*

PHỤ LỤC V
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP TIÊU THỤ HÀNG HÓA QUÁ CẢNH
(Thay thế Phụ lục V kèm theo Thông tư số 24/2024/TT-BCT)

TÊN CHỦ HÀNG

Số, ký hiệu của văn bản , ngày tháng năm 20

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP TIÊU THỤ HÀNG HÓA QUÁ CẢNH

Kính gửi: [Cơ quan cấp phép]

- Thực hiện Hiệp định quá cảnh hàng hóa giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ngày 26 tháng 12 năm 2013;

- Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Thông tư số 24/2024/TT-BCT ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

I. Chủ hàng: *(ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại, fax)*

Đề nghị [Cơ quan cấp phép] cho phép tiêu thụ hàng hóa quá cảnh theo các nội dung sau đây:

1. Giấy phép quá cảnh hàng hóa số do [Cơ quan cấp phép] cấp ngày ... tháng ... năm 20... (nếu là hàng quá cảnh theo giấy phép).
2. Tờ khai hải quan số ngày ... tháng ... năm 20...
3. Mô tả chi tiết:

⁹ Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 24/2024/TT-BCT được thay thế bằng Mẫu số 14 Phần II Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 26/2026/TT-BCT theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Thông tư số 26/2026/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026.

STT	Tên hàng	Mã HS	Đơn vị tính	Số lượng	Trị giá	Bao bì và ký mã hiệu	Ghi chú
1
2

4. Lý do đề nghị cho phép tiêu thụ tại Việt Nam: *(nêu rõ lý do cụ thể và nội dung chứng minh trường hợp bất khả kháng)*.....

5. Thời gian tiêu thụ (dự kiến):

(Từ ngày ... tháng ... năm 20... đến ngày ... tháng ... năm 20...)

6. Địa chỉ nhận văn bản trả lời (của chủ hàng):

Kèm theo Đơn này là bản sao Giấy phép quá cảnh hàng hóa (nếu là hàng hóa quá cảnh theo giấy phép) và tài liệu chứng minh trường hợp bất khả kháng đối với hàng hóa quá cảnh đề nghị cho phép tiêu thụ tại Việt Nam.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Chữ ký của người đại diện theo pháp luật, dấu của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

*** Lưu ý:**

- Nếu văn bản có từ 02 tờ trở lên thì phải đóng dấu giáp lai.